

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

To 69

Số: 297/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp
thị trấn Ba Tư - huyện Ba Tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/BXD-QHKT ngày 30/07/1997 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ đối với việc lập, xét duyệt quy hoạch chi tiết khu công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 26/2003/QĐ-UB ngày 21/02/2003 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án Quy hoạch định hướng phát triển các Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2002-2010.

Xét Tờ trình số 95/ITr-UBND ngày 19/8/2005 của UBND huyện Ba Tư về việc xin phê duyệt Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp thị trấn Ba Tư và Báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng số 15/SXD-QHKT ngày 13/01/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp thị trấn Ba Tư, huyện Ba Tư do Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi lập với nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch:

Phạm vi, ranh giới lập Quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp thị trấn Ba Tư bao gồm vùng đất có diện tích 1,8 ha tại thị trấn Ba Tư, huyện Ba Tư, tỉnh Quảng Ngãi; được xác định như sau:

- Phía Đông giáp : Đường đi và khu dân cư hiện hữu.
- Phía Tây giáp : Suối.
- Phía Nam giáp : Đất nông nghiệp hiện hữu.
- Phía Bắc giáp : Khu dân cư hiện hữu.

2. Tính chất:

Là Cụm công nghiệp qui mô nhỏ, đa ngành, mang tính tập trung cao. Trong đó dự kiến bố trí các ngành công nghiệp sạch và ít gây ô nhiễm, bao gồm : công nghiệp chế biến gỗ, thủ công mỹ nghệ, sửa chữa cơ khí.

3. Qui mô đất đai : 18.000 m² - bao gồm :

- + Đất trung tâm công cộng dịch vụ : 1173 m² - chiếm 6,52 %.
- + Đất Xí nghiệp công nghiệp : 10.622 m² - chiếm 59,01%.
- + Đất công viên, cây xanh : 1.055 m² - chiếm 5,86%.
- + Đất giao thông, kho bãi : 3.837 m² - chiếm 21,32%.
- + Đất công trình kỹ thuật đầu mối : 1.313 m² - chiếm 7,29%.

4. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

a/ Giao thông:

- Đường chính Cụm công nghiệp: mặt cắt 12,5m, trong đó lòng đường 5,5m, vỉa hè mỗi bên 3,5m. Kết cấu thâm nhập nhựa.

- Đường nhánh Cụm công nghiệp: mặt cắt 10,5m, trong đó lòng đường 3,5m, vỉa hè mỗi bên 3,5m. Kết cấu thâm nhập nhựa.

b/ Cấp điện, cấp nước:

+ Cấp điện:

- Nguồn điện: Sử dụng lưới điện Quốc gia thông qua đường dây 22KV dọc theo Quốc lộ 24 hiện hữu phía Nam khu quy hoạch.

- Tổng công suất : 250 KVA. Xây dựng mới trạm biến áp công suất 250KVA tại trung tâm khu quy hoạch.

- Đường dây 22 KV: xây dựng mới tuyến 22KV trên không với tổng chiều dài 132m.

- Đường dây 0,4KV: xây dựng mới đường dây 0,4KV trên không với tổng chiều dài 273m.

- Chiếu sáng đường phố: dùng đèn cao áp Sodium 150W gắn chung với trụ điện lực.

+ Cấp nước:

- Nguồn nước: Dự kiến lấy từ hệ thống cấp nước của thị trấn Ba Tơ thông qua tuyến ống Ø100 dọc theo Quốc lộ 24. Trước mắt, các xí nghiệp có thể khai thác nguồn nước ngầm và nước mặt tại chỗ để phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất.

- Đường ống chính: dùng ống gang Ø100 đi dọc theo vỉa hè đường, cấp nước đến các khu vực.

- Đường ống nhánh: dùng ống thép tráng kẽm Ø60 đi dọc theo các vỉa hè đường, cấp nước đến các nhà máy.

- Bố trí các trụ cứu hỏa dọc theo các trục đường, khoảng cách giữa các trụ 100-150m.

c/ San nền - Thoát nước:

+ San nền:

- Khu vực quy hoạch có địa hình tương đối cao ráo, bằng phẳng nên chỉ cần san nền cho phù hợp.

- Lấy cao độ tại Quốc lộ 24 làm cao độ chuẩn cho toàn khu; san nền các lô đất dốc dần từ giữa ra đường với độ dốc tối thiểu 0,4% để dẫn nước mưa ra hệ thống thoát nước chung của khu quy hoạch.

- Nền vỉa hè cao hơn nền đường 0,2m tại vị trí tiếp giáp; nền sân vườn bằng nền vỉa hè, nền nhà xưởng cao hơn sân vườn 0,3m.

+ Thoát nước:

- Dùng hệ thống thoát nước chung cho nước mưa và nước thải.

- Hệ thống thoát nước dùng cống tròn BTLT Ø600, đi dọc theo các vỉa hè đường, thu gom nước mưa, nước thải về khu xử lý phía Bắc trước khi xả ra suối.

- Bố trí cống bản B2000 thoát nước ngang qua đoạn đường chính nối Cụm công nghiệp với Quốc lộ 24.

- Nước thải của các xí nghiệp, nhà máy phải được xử lý cục bộ, đạt chất lượng loại C (theo TCVN 5945-95) trước khi thoát ra hệ thống chung.

(Phân chi tiết có thuyết minh và bản vẽ kèm theo).

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Xây dựng giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về công tác xây dựng cơ bản, thực hiện việc quản lý xây dựng trong Cụm công nghiệp theo đúng quy hoạch được duyệt và phù hợp về kiến trúc.

- Giao UBND huyện Ba Tơ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công nghiệp và các Sở, Ban, Ngành liên quan tổ chức triển khai cụ thể theo đúng Quy chế quản lý đầu tư xây dựng và quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở : Xây dựng, Công nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan, Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ, Chủ tịch UBND thị trấn Ba Tơ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

CHỦ TỊCH

Đã ký : Nguyễn Kim Hiệu

SAO Y BẢN CHÍNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ

Ba Tơ, ngày 09 tháng 02 năm 2006

TL. CHỦ TỊCH

CHÁNH VĂN PHÒNG

Số: 142 /SY-UB

Kính gửi:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- TC-KH, Kinh tế, Hạ tầng KT;
- Ban QL các DA ĐT&XD;
- C.PVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.



Lữ Đình Tích

